KHUNG HỢP TÁC ĐỐI TÁC

GIỮA

CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH PHỦ
HỢP CHÚNG QUỐC HOA KỲ

TRONG LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (gọi tắt là "Chính phủ Việt Nam") và Chính phủ Hợp chúng quốc Hoa Kỳ (gọi tắt là "Chính phủ Hoa Kỳ") (sau đây gọi riêng rẽ là "một Bên" và gọi chung là "các Bên") với mong muốn hợp tác trong lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS và chăm sóc sức khỏe dựa trên nguyên tắc hợp tác, bình đẳng và cùng có lợi, cùng thống nhất với các nguyên tắc và mục tiêu sau:

Phần 1
Tổng quan chiến lược và Nguyên tắc của Khung Hợp tác Đối tác

Trong hai thập kỷ qua, Việt Nam đã đạt được mức tăng trưởng kinh tế cao và mức sống của người dân tăng lên nhanh chóng. Việt Nam đã trải qua một cuộc bùng nổ dân số và gần hai phần ba trong dân số hơn 86 triệu người hiện nay có độ tuổi dưới 35. Tiêm chích ma túy là hành vi chủ yếu làm lan truyền HIV tại Việt Nam. Các cuộc giám sát cho thấy ước tính có gần 41% số người tiêm chích ma túy ở những tỉnh, thành phố có tỷ lệ lây nhiễm cao đều đã nhiễm HIV. Mặc dù tỷ lệ nhiễm HIV trong những người có độ tuổi từ 15 đến 49 chỉ ở mức 0,43%, Việt Nam hết sức nỗ lực để hạn chế sự lây lan của HIV trong dân số nói chung. Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Hoa Kỳ hợp tác chặt chẽ để hỗ trợ cải cách chính sách cũng như tiếp tục đầu tư vào các hoạt động đào tạo và đảm bảo chất lượng của các chiến lược kỹ thuật và chính sách y tế, cũng là một phần trong mục tiêu của PEPFAR tại Việt Nam nhằm tăng cường hệ thống chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Khung Hợp tác Đối tác này ghi nhận ứng phó với HIV/AIDS tại Việt Nam là do Chính phủ Việt Nam lãnh đạo. Khung Hợp tác Đối tác này tiếp nối Kế hoạch hành động của Chương trình Hỗ trợ song phương về dự phòng HIV, chăm sóc và điều trị những người nhiễm và chịu ảnh hưởng của HIV/AIDS giai đoạn 2006-2008 và hỗ trợ Hiệp định về Hợp tác Y tế và Khoa học Y học giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hợp chủng quốc Hoa Kỳ ký năm 2006.

Khung Hợp tác Đối tác này đề ra một phương pháp tiếp cận chiến lược về hợp tác trong lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS và hỗ trợ công tác chăm sóc sức khỏe cho những người sống chung với HIV tại Việt Nam trong giai đoạn từ tháng 10 năm 2010 tới tháng 9 năm 2015.

Trong phạm vi của Khung Hợp tác Đối tác này, Kế hoạch cứu trợ khẩn cấp của Tổng thống Hoa Kỳ về phòng, chống HIV/AIDS (gọi tắt là PEPFAR), bao gồm hỗ trợ song phương của Chính phủ Hoa Kỳ dành cho Việt Nam và hỗ trợ đa phương thông qua Quỹ Toàn cầu phòng, chống AIDS, Lao và Sốt rét (sau đây gọi tắt là "Quỹ Toàn cầu"), trong đó Hoa Kỳ là nước tài trợ lớn nhất.

Các nguyên tắc của Khung Hợp tác Đối tác này có mục đích xác định vai trò và trách nhiệm của các bên liên quan để đảm bảo có một cơ chế cho việc điều phối, hợp tác, thực hiện và trao đổi thông tin giữa tất cả các đối tác trong chương trình và tăng cường sự tự chủ quốc gia và tính bền vững trong công tác phòng, chống HIV/AIDS.

Phần 2
Mục đích và mục tiêu của Khung Hợp tác Đối tác

Khung Hợp tác Đối tác này hỗ trợ Chính phủ Việt Nam thực hiện thành công các nội dung ưu tiên sau:

- Chiến lược Chăm sóc và Bảo vệ sức khỏe nhân dân của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Chiến lược Quốc gia về phòng, chống HIV/AIDS của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Chương trình phòng, chống Lao Quốc gia;
- Chiến lược Quốc gia phòng, chống ma túy;
- Chương trình hành động phòng, chống mại dâm;
- Tăng cường sự lãnh đạo ở cấp quốc gia và hợp tác giữa các Bộ, ngành trong ứng phó đa ngành, đa lĩnh vực về phòng, chống HIV/AIDS; và
- Tăng cường điều phối các cam kết về chương trình và tài chính trong lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS nhằm hỗ trợ Chính phủ Việt Nam ứng phó với dịch bệnh này.

Mục đích chung của Khung Hợp tác Đối tác này vạch ra một kế hoạch hợp tác chiến lược giữa hai Bên và tiếp tục cam kết chung về giảm số ca nhiễm HIV mới, nâng cao chất lượng các dịch vụ dự phòng HIV, chăm sóc và điều trị những người nhiễm và chịu ảnh hưởng của HIV/AIDS và giảm nhẹ tác động của HIV/AIDS ở Việt Nam, góp phần tăng cường các hệ thống y tế cơ bản.

Các mục tiêu, mục tiêu cụ thể và cam kết trong Khung Hợp tác Đối tác này sẽ được liệt kê trong Kế hoạch thực hiện Khung Hợp tác Đối tác và Kế hoạch thực hiện cũng sẽ đánh giá quá trình thực hiện, theo cách thức được hai Bên cùng xác định.

Khung Hợp tác Đối tác nhằm tăng cường việc tiếp cận, tăng cường chất lượng và tính bền vững của các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS, thông qua ba mục tiêu dưới đây:

Mục tiêu số 1: Tăng cường chất lượng và mở rộng độ tiếp cận với các dịch vụ dự phòng HIV cho những người có nguy cơ; các dịch vụ dự phòng, chăm sóc và điều trị những người nhiễm và chịu ảnh hưởng của HIV/AIDS.
Mục tiêu cụ thể

1. Nâng cao độ tiếp cận và chất lượng các dịch vụ dự phòng, chăm sóc và điều trị HIV/AIDS cho các quần thể dân cư chịu tác động nhiều nhất.

    a. Tăng cường nâng cao nhận thức, thay đổi thái độ và hành vi của các nhóm đối tượng có nguy cơ cao về các dịch vụ dự phòng HIV, chăm sóc và điều trị những người nhiễm và chịu ảnh hưởng của HIV/AIDS ở các địa bàn thực hiện chương trình và hợp tác với các nhà tài trợ khác để đảm bảo độ bao phủ chương trình thích hợp với mục tiêu tiếp cận và điều trị kháng virus cho ít nhất 100.000

người bao gồm nam giới, phụ nữ, trẻ em và chăm sóc cho 280.000 người chịu ảnh hưởng của HIV hoặc sống chung với HIV;

b. Hỗ trợ việc tăng cường hiệu lực và hiệu quả sự phối hợp đa ngành và đa lĩnh vực trong dự phòng HIV, chăm sóc và điều trị những người nhiễm và chịu ảnh hưởng của HIV/AIDS;
c. Hỗ trợ việc triển khai các mô hình phòng, chống HIV/AIDS tại nơi làm việc và phòng, chống HIV/AIDS qua đường biên giới;
d. Hỗ trợ các can thiệp giảm hại dựa trên bằng chứng thực tế theo khuyến cáo của Chương trình phối hợp của Liên Hiệp quốc về HIV/AIDS (UNAIDS), Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), Văn phòng Kiểm soát Ma túy và Tội phạm của Liên Hiệp quốc (UNODC) đối với những người tiêm chích ma túy, đặc biệt là cho phép tiếp cận chương trình điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, bao gồm cả Methadone, cho 80.000 người tính đến năm 2015;
e. Thông qua việc quản lý chương trình hiệu quả, tăng cường mở rộng độ tiếp cận với các dịch vụ dự phòng HIV, chăm sóc và điều trị những người nhiễm và chịu ảnh hưởng của HIV/AIDS;
f. Tăng cường thực hiện cung cấp gói dịch vụ tối thiểu đối với các chương trình dự phòng, chăm sóc và điều trị;
g. Tăng cường hoạt động lồng ghép, chuyển gửi chương trình và sự gắn kết giữa các dịch vụ dự phòng, chăm sóc và điều trị để đảm bảo đạt được chuỗi chăm sóc liên hoàn trong lĩnh vực chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân nói chung, chú ý đặc biệt tới các vấn đề quan tâm trong y tế công cộng, như phòng, chống lao;
h. Tăng cường chất lượng các dịch vụ dự phòng, chăm sóc và điều trị thông qua việc hình thành và triển khai một hệ thống giám sát, đánh giá, quản lý và nâng cao chất lượng chương trình ở tất cả các tỉnh, thành phố và hệ thống này sẽ đóng góp cho khung giám sát và đánh giá quốc gia.

2. Hỗ trợ tiến độ liên tục để thực hiện các can thiệp một cách hiệu quả thông qua việc vận động và hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình lập và thực hiện chính sách.

Mục tiêu số 2: Hỗ trợ cung cấp các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS bền vững thông qua việc tăng cường các hệ thống chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và các phúc lợi liên quan của nhân dân.

Mục tiêu cụ thể

1. Tăng cường một số lĩnh vực trong quản lý dịch vụ y tế

   a. Hỗ trợ xây dựng các tiêu chuẩn để ứng dụng trong chiến lược quốc gia về hệ thống thông tin quản lý y tế và hỗ trợ các cơ quan liên quan trong nước trong quá trình thực hiện;
   b. Hỗ trợ hệ thống xét nghiệm (lab) của Việt Nam thông qua việc cải thiện công tác lập kế hoạch và quản lý hệ thống, đánh giá và nâng cao chất lượng, bao gồm

một hệ thống kiểm định, các hệ thống chuyển gửi, đào tạo tập huấn và cải thiện mạng lưới xét nghiệm.

c. Hỗ trợ xây dựng một hệ thống mua sắm và cung ứng quốc gia cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, có thể mở rộng cho các loại vật tư y tế liên quan khác.

2. Tăng hợp tác giữa các chương trình quốc gia nhằm tối đa hóa hiệu quả hoạt động cung cấp dịch vụ y tế và các phúc lợi liên quan.

a. Xây dựng và tăng cường lồng ghép các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS với các lĩnh vực y tế liên quan khác như phòng, chống lao, điều trị cai nghiện ma túy theo khuyến nghị của WHO và UNODC, sức khỏe tình dục và sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc thai sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ em, chăm sóc nhi khoa, sức khỏe và dinh dưỡng trẻ em.
b. Xác định, đánh giá, và áp dụng các mô hình hiệu quả trong lồng ghép các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS với các cung cấp dịch vụ y tế theo định hướng dựa vào cộng đồng.
c. Tăng khả năng tiếp cận tới các dịch vụ dành cho phụ nữ và trẻ em bằng cách đảm bảo hệ thống y tế cung cấp các dịch vụ y tế và sinh sản tại các điểm cung cấp dịch vụ sẵn có.

3. Tăng cường hệ thống quốc gia về phát triển nguồn nhân lực nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ.

a. Hỗ trợ xây dựng và thực hiện các chính sách về phát triển nguồn nhân lực y tế, phòng, chống HIV/AIDS; tăng cường năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống HIV/AIDS và các lĩnh vực y tế có liên quan;
b. Hỗ trợ tăng cường năng lực và một quy trình kiểm định chất lượng cho các tổ chức chuyên môn nghề nghiệp;
c. Hỗ trợ công tác đào tạo, tập huấn trước dịch vụ và trong dịch vụ trên cơ sở xác định các năng lực chuyên môn quan trọng trong các lĩnh vực kỹ thuật quan trọng, bao gồm chăm sóc lâm sàng, can thiệp giảm tác hại, điều trị cai nghiện, tư vấn và xét nghiệm, điều dưỡng, công tác xã hội, quản lý chương trình y tế công cộng, dịch tễ học, giám sát và đào tạo, tập huấn cho đội ngũ làm việc trực tiếp với các quần thể dân cư có nguy cơ cao;
d. Nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân sự triển khai các chương trình phòng, chống HIV/AIDS tại cấp cộng đồng;
e. Nâng cao năng lực hệ thống thu thập và sử dụng dữ liệu liên tục tại cơ sở, bao gồm việc phân tích dữ liệu liên quan đến đánh giá hiệu quả thực hiện chương trình và cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ liên tục.

Mục tiêu số 3: Mở rộng và tăng cường ứng phó cấp quốc gia về phòng, chống HIV/AIDS nhằm hỗ trợ việc chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân và các phúc lợi liên quan.

Mục tiêu cụ thể

1. Tăng cường tính tự chủ quốc gia trong công tác phòng, chống HIV/AIDS:

    a. Hỗ trợ thông qua và thực hiện các chính sách và quyết định để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hệ thống y tế, như bảo hiểm y tế;
    b. Hỗ trợ việc rà soát và đánh giá các chính sách và hướng dẫn quốc gia cũng như quá trình thực hiện các chính sách và hướng dẫn đó để đảm bảo sự hài hòa, tính cập nhật và quá trình thực hiện hiệu quả;
    c. Tăng cường công tác điều phối liên ngành trong lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS để hỗ trợ việc chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và các phúc lợi liên quan cho nhân dân;
    d. Cải thiện năng lực lập và quản lý chương trình phòng, chống HIV/AIDS cho các cán bộ quản lý chương trình ở tất cả các tỉnh, thành phố và ít nhất 65% quận/huyện có thực hiện chương trình thông qua một bộ tiêu chuẩn quốc gia về thực hiện chương trình, trong đó có việc xây dựng các cơ chế gắn kết và hỗ trợ các dịch vụ liên ngành.

2. Tăng cường năng lực và sự tham gia của các tổ chức quần chúng, các tổ chức xã hội, các tổ chức Phi chính phủ, các tổ chức đa phương và khu vực tư nhân, trong đó có các tổ chức, cơ quan nhận tài trợ lớn của Quỹ Toàn cầu và các đối tác thực hiện chương trình của Quỹ này:

    a. Thúc đẩy sự tham gia một cách phù hợp của các tổ chức phi chính phủ trong việc hướng dẫn kỹ thuật và đào tạo nâng cao năng lực trong nước trong các lĩnh vực như quản lý và thực hiện chương trình hiệu quả, giám sát và đánh giá, chăm sóc lâm sàng, can thiệp giảm tác hại, điều trị cai nghiện, giám sát dịch tễ, thông tin y tế và xét nghiệm;
    b. Hỗ trợ sự tham gia nhiều hơn của các tổ chức phi chính phủ Việt Nam trong quá trình thực hiện các chương trình HIV/AIDS và các chương trình y tế liên quan;
    c. Hỗ trợ sự tham gia nhiều hơn của khu vực tư nhân vào quá trình thực hiện các chương trình HIV/AIDS và các chương trình y tế liên quan.

Phần 3
Vai trò và Trách nhiệm của các Đối tác

Chính phủ Hoa Kỳ chỉ định Bộ Ngoại giao là cơ quan điều phối Khung Hợp tác Đối tác này. Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền của Chính phủ Hoa Kỳ tại Việt Nam chịu trách

nhiệm điều phối các chương trình của Chính phủ Hoa Kỳ. Chính phủ Việt Nam chỉ định Bộ Y tế là cơ quan điều phối Khung Hợp tác Đối tác này.

Các cơ quan thực hiện về phía Chính phủ Hoa Kỳ gồm có Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ; Bộ Y tế và Dịch vụ nhân sinh, trong đó có Trung tâm Kiểm soát và Dự phòng Dịch bệnh, Cục Phòng, Chống Lạm dụng các chất gây nghiện và Sức khỏe tâm thần, Viện Y tế Quốc gia, Cục Thực phẩm và Dược phẩm và Cục Nguồn lực và Dịch vụ Y tế; Bộ Quốc phòng; Bộ Tài chính; Bộ Lao động.

Các cơ quan thực hiện về phía Chính phủ Việt Nam bao gồm các thành viên của Ủy Ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng chống tệ nạn ma túy mại dâm bao gồm các bộ, ban ngành có tên sau đây: Văn phòng Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tư pháp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương, Ủy ban Dân tộc, Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân và Ủy ban nhân dân các thành phố trực thuộc Trung Ương.

Việc xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm và các chương trình mới sẽ được hai bên xem xét, điều phối và hài hòa với các chương trình của các nhà tài trợ khác tại Việt Nam. Hai Bên sẽ cử đại diện tham gia các đoàn giám sát và đánh giá chương trình.

Chính phủ Việt Nam sẽ được thông tin về quy trình lựa chọn các đối tác thực hiện chương trình của PEPFAR và sẽ được mời tham gia vào quy trình này theo quy định về mua sắm công của Chính phủ Hoa Kỳ. Các đối tác thực hiện chương trình của PEPFAR có trách nhiệm gửi các báo cáo 6 tháng và hàng năm cho Chính phủ Việt Nam và PEPFAR theo biểu mẫu được hai Bên cùng quyết định.

Thuốc, vật tư, sinh phẩm phục vụ công tác phòng, chống AIDS và các hoạt động y tế có liên quan được miễn thuế giá trị gia tăng và các loại thuế khác theo luật định.

Hai Bên cùng ghi nhận các nguồn lực của Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Hoa Kỳ là có hạn và việc đầu tư tùy thuộc vào khả năng của mỗi bên. Để đạt được tất cả các mục tiêu của Khung Hợp tác Đối tác cần có các nguồn lực lớn hơn khả năng của bất kỳ Bên nào. Những hạn chế về nguồn tài trợ của mỗi Bên hoặc của các đối tác chính khác có thể dẫn tới việc xem xét và điều chỉnh lại các mục tiêu.

Trong quá trình thực hiện, Chính phủ Hoa Kỳ dự định sẽ tăng dần tỷ lệ hỗ trợ kỹ thuật cho Việt Nam song song với việc ngân sách quốc gia và các nguồn tài chính khác của Việt Nam sẽ tăng dần mức đóng góp tài chính cho việc cung cấp dịch vụ. Đóng góp của Chính phủ Việt Nam cho chương trình phòng, chống HIV/AIDS quốc gia sẽ tăng dần hàng năm. Các chi tiết về đóng góp của mỗi Bên bằng tài chính và hiện vật cho các chương trình thuộc khuôn khổ của Khung Hợp tác Đối tác này sẽ được quy định rõ trong Kế hoạch thực hiện Khung Hợp tác Đối tác.

Phần 4
Xây dựng Kế hoạch thực hiện của Khung Hợp tác Đối tác

Các mục tiêu và cam kết cho Khung Hợp tác Đối tác nên được nới rộng trong một Kế hoạch thực hiện, kế hoạch này sẽ nêu chi tiết các hoạt động, cam kết, chỉ số và chỉ tiêu để đạt được các mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể.

Bản kế hoạch thực hiện sẽ do một nhóm thiết kế soạn thảo, với sự tham gia của đại diện Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Hoa Kỳ. Trong quá trình soạn thảo, nhóm thiết kế sẽ lấy ý kiến của các Bộ, Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS một số tỉnh, thành phố của Việt Nam, các nhóm kỹ thuật, các cơ quan và các đối tác của Chính phủ Hoa Kỳ, các cơ quan thuộc Liên Hiệp quốc, Ngân hàng Thế giới, Ban điều phối Quỹ Toàn cầu, các nhà tài trợ và các tổ chức xã hội khác hoạt động trong lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS. Nhóm thiết kế sẽ họp thường kỳ để tổng hợp các đóng góp được mong đợi cho Kế hoạch thực hiện của hai Bên, cũng như của các nhà tài trợ và các tổ chức khác. Hai Bên sẽ phối hợp một cách chặt chẽ và minh bạch để đảm bảo sự hài hòa của Kế hoạch thực hiện Khung Hợp tác Đối tác đối với Chiến lược quốc gia về phòng, chống HIV/AIDS, các hoạt động được Quỹ Toàn cầu hỗ trợ và chương trình của các nhà tài trợ khác, để đảm bảo mọi sự đóng góp đều góp phần vào tính bền vững của chương trình.

Hai Bên có trách nhiệm đẩy nhanh tiến độ thiết kế và xây dựng Kế hoạch thực hiện để kịp ký kết và phê chuẩn trước tháng 10 năm 2010. Kế hoạch thực hiện có thể được điều chỉnh sau khi Chiến lược quốc gia mới được phê chuẩn.

Phần 5
Tổ chức thực hiện và Quản lý

Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Hoa Kỳ đã xây dựng những cơ chế hữu hiệu để cùng giám sát các can thiệp hiện thời của PEPFAR, trong bối cảnh tôn trọng lẫn nhau, chia sẻ trách nhiệm và hợp tác.

Một Ban Chỉ đạo thực hiện Khung Hợp tác Đối tác sẽ được thành lập để tạo điều kiện cho quá trình hợp tác đối tác. Ban Chỉ đạo sẽ bao gồm các cán bộ do Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Hoa Kỳ chỉ định, cũng như có đại diện các cơ quan của Liên Hiệp quốc và các nhà tài trợ khác để hỗ trợ quá trình lập kế hoạch chung và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động.

Sử dụng Khung hợp tác Đối tác này làm cơ sở và dựa trên đóng góp ý kiến của các bên liên quan và các khía cạnh kỹ thuật của tất cả các cơ quan có liên quan của Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Hoa Kỳ, hai Bên sẽ tiến hành giám sát công tác lập kế hoạch, thực hiện và quản lý tài chính. Hai Bên sẽ cùng chia sẻ trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện và đánh giá chương trình.

Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Hoa Kỳ sẽ chỉ định hai Đồng Chủ tịch của Ban Chỉ đạo Khung Hợp tác Đối tác. Hai Đồng Chủ tịch có trách nhiệm điều phối hoạt động và

chia sẻ thông tin với các cơ quan tương ứng của các Bên nhằm đảm bảo quá trình thực hiện tuân thủ theo những định hướng nhằm đạt được các kết quả đề ra trong Khung Hợp tác Đối tác này.

Ban Chỉ đạo sẽ thực hiện đánh giá hàng năm để xác định tiến độ chương trình, rút ra các bài học, các kinh nghiệm thực tiễn hay để làm cơ sở đánh giá phản hồi hoặc đưa ra các điều chỉnh trong Kế hoạch thực hiện Khung Hợp tác Đối tác này. Ban Chỉ đạo cũng sẽ họp 6 tháng một lần để giám sát các kết quả và sắp xếp, điều chỉnh lại các hoạt động theo kế hoạch nếu cần.

Các điều khoản và điều kiện trong thỏa thuận này không tạo ra nghĩa vụ tài chính đối với Chính phủ Hoa Kỳ.

Khung Hợp tác Đối tác này không phải là một hiệp định quốc tế và không tạo ra các quyền hoặc nghĩa vụ pháp lý quốc tế.

Được ký kết trên hai bản, bằng tiếng Anh và tiếng Việt, các bản đều có giá trị ngang nhau.

Khung Hợp tác Đối tác này được ký tại Hà Nội, Việt Nam, ngày 22 tháng 7 năm 2010, và có hiệu lực kể từ ngày ký.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HÒA
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HÀ HÙNG CƯỜNG
Bộ trưởng Bộ Tư pháp

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
HỢP CHÚNG QUỐC HOA KỲ

HILLARY RODHAM CLINTON
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

PARTNERSHIP FRAMEWORK

BETWEEN

THE GOVERNMENT OF

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

AND

THE GOVERNMENT OF

THE UNITED STATES OF AMERICA

FOR HIV/AIDS PREVENTION AND CONTROL

The Government of the Socialist Republic of Vietnam (hereinafter referred to as the "Government of Vietnam") and the Government of the United States of America (hereinafter referred to as the "Government of the United States") (hereinafter referred to separately as "Side" or together as "the two Sides") with the wish to collaborate in combating HIV/AIDS and supporting health care on the principles of collaboration, equity, and mutual benefit, hereby support the following principles and objectives:

Section I
Strategic Overview and Principles of the Partnership Framework

In the past two decades, Vietnam has experienced unprecedented economic growth and a rapid rise in living standards. It has undergone a population boom with nearly two-thirds of the country's 86 million people under the age of 35 years. Injecting drug use is the main behavior driving HIV transmission in Vietnam. Surveillance surveys estimate that nearly 41% of persons who inject drugs in high-prevalence provinces are living with HIV. While the prevalence rate is 0.43% among people between the ages 15 and 49, Vietnam continues to work hard to limit transmission into the general population. The Government of Vietnam and the Government of the United States work closely together to support policy reform as well as to continue to invest in training and quality assurance of technical strategies and health policies as part of PEPFAR Vietnam's goal to strengthen the country's healthcare systems.

This Partnership Framework recognizes that the national response to HIV/AIDS in Vietnam is led by the Government of Vietnam. The Partnership Framework follows on from the Action Plan under the Bilateral Agreement on HIV/AIDS prevention, care and treatment for 2006-2008, and supports the 2006 Bilateral Agreement on Health and Medical Sciences Cooperation.
This Partnership Framework is to provide a strategic approach for collaboration in combating HIV/AIDS and supporting health care for people living with HIV in Vietnam from October 2010 to September 2015.

The U.S. President's Emergency Plan for AIDS Relief (PEPFAR), in the context of this Partnership Framework, is to include both the Government of the United States' bilateral support to Vietnam and, as its single largest donor, multilateral support provided through the Global Fund to Fight AIDS, Tuberculosis and Malaria (hereinafter referred to as the 'Global Fund').

The principles for collaboration under this framework aim to identify roles and responsibilities of the stakeholders involved in PEPFAR to support a mechanism for coordination, cooperation, implementation, and information exchange among all partners in the program; and to strengthen country ownership and sustainability in the fight against HIV/AIDS.

Section 2
Purpose and Goals of the Partnership Framework

This Partnership Framework supports the Government of Vietnam to successfully implement the following priorities:

- The Strategy for Care and Protection of People's Health of the Socialist Republic of Vietnam;
- The National Strategy for HIV/AIDS Prevention and Control of the Socialist Republic of Vietnam;
- The National Tuberculosis Prevention and Control Program;
- The National Drug Prevention and Control Strategy;
- The Action Plan on Prostitution Prevention and Control;
- Strengthening national leadership and inter-sectoral collaboration for a multi-sectoral response to HIV/AIDS prevention and control; and
- Strengthening coordination of programmatic and financial commitments for HIV/AIDS to support the Government of Vietnam in their response to the epidemic.

The overarching purpose of the Partnership Framework is to provide a strategic agenda for cooperation between the two Sides and continue a joint commitment for the reduction of new HIV infections, improved HIV/AIDS prevention, care, and treatment services, and mitigation of the impact in Vietnam, while contributing substantially to fundamental health systems strengthening.

Goals, objectives and commitments in this Partnership Framework are to be listed in the Partnership Framework Implementation Plan, which should also prospectively measure performance, as mutually determined by the two Sides.

The Partnership Framework is to address access to and the quality and sustainability of HIV/AIDS services, through three goals.

Goal 1: Strengthen the quality of and increase access to prevention services for people at risk, and prevention, care, and treatment services for people affected by or living with HIV.

Objectives

1. Improve the availability and quality of prevention, care, and treatment services for most at risk populations.
   a. Raise awareness of and promote behavior change among most at risk populations with regard to HIV/AIDS prevention, care, and treatment services in targeted geographic areas and in partnership with other donors to ensure appropriate program coverage with an aim to reach at least 100,000 men, women, and children with anti-retroviral treatment and 280,000 people affected by or living with HIV with care services;

   b. Support improved effectiveness and efficiency of multi-sectoral cooperation in HIV prevention, and care and treatment;
   c. Support implementation of models in HIV/AIDS prevention, care, and treatment in the work place and across borders;
   d. Support evidence-based harm reduction interventions recommended by the Joint United Nations Programme on HIV/AIDS, World Health Organization, and the United Nations Office on Drugs and Crime for persons who inject drugs, notably by enabling access to Medication Assisted Therapy/Opiate Substitution Therapy, including methadone, for 80,000 people by 2015;
   e. Through efficiencies, improve scale-up of access to HIV/AIDS prevention, care and treatment services;
   f. Strengthen the implementation of a minimum package of services for prevention, care, and treatment programs;
   g. Strengthen program integration, referrals and linkages across prevention, care, and treatment services to ensure a continuum of care within the broader health sector, with particular attention to issues of public health concern such as tuberculosis; and
   h. Strengthen the quality of prevention, care, and treatment services through the establishment and implementation of a system for monitoring, evaluation, management, and quality improvement of programs across all provinces, which support the national monitoring and evaluation framework.
2. Support continued progress toward effective interventions through advocacy and technical assistance for policy implementation.

Goal 2: Support the provision of sustainable HIV/AIDS services through strengthening systems for people's health and related welfare.

Objectives

1. Strengthen selected areas of health service management.
   a. Support the development of standards for application of a national strategy for health management information systems and support relevant local institutions with its implementation;
   b. Support Vietnam's laboratory systems through improved strategic planning and organizational management, quality assessment and improvement, including an accreditation system, referral systems, training, and an improved testing network;
   c. Support the development of a national HIV/AIDS procurement and supply system that could be expanded to include other related health commodities.

2. Increase collaboration across national programs to maximize the performance of health service and related welfare delivery.
   a. Develop and strengthen the integration of HIV/AIDS with related areas of
   health, including tuberculosis, drug treatment services as recommended by World Health Organization and United Nations Office on Drugs and Crime, sexual and reproductive health, family planning, ante-natal care, maternal and child health, pediatric care, child survival, and nutrition;
   b. Identify, review, and adopt effective models for health service delivery
   including community-driven health care; and
   c. Increase access to services for women and children, by seeking to ensure that
   the health system provides comprehensive health and reproductive services at existing service delivery points.

3. Strengthen the national system of workforce development for improved service delivery.
   a. Support the development and implementation of policies for human resource development for HIV/AIDS prevention and control; strengthen professional capacity of personnel working in HIV/AIDS and related health areas;
   b. Support capacity development of and the accreditation process for institutions;
   c. Support pre-service and in-service training based on identification of core competencies in important technical areas, including clinical care, harm reduction, drug treatment, counseling and

testing, nursing, social work, public health program management, epidemiology, surveillance, and training for personnel dealing with most at risk populations;

d. Strengthen capacity for personnel working at the community level to deliver HIV/AIDS prevention and control programs; and
e. Strengthen capacity for ongoing on-site data collection and use, including data analysis related to performance measurement and continuous quality improvement of service delivery.

Goal 3: Broaden and strengthen the national response to HIV/AIDS to support people's health and related welfare
Objectives

1. Strengthen country ownership in HIV/AIDS prevention and control.
   a. Support the adoption and implementation of policies and decisions that address emerging issues in the health system, such as health insurance;
   b. Support the review of policies, national guidelines, and their implementation to ensure they are harmonized, current, and effectively implemented;
   c. Strengthen inter-ministerial coordination around HIV/AIDS to support people's health and related welfare; and
   d. Improve HIV programmatic and management capacity across all provinces and at least 65% of targeted district level health program management staff through a national standard of program delivery, including the development of mechanisms to link and support multi-sectoral services.

2. Strengthen the capacity and involvement of mass organizations, social organizations, non-governmental organizations, multilateral organizations, and the private sector, including Global Fund principal recipients and its implementing agencies.

   a. Promote appropriate engagement of non-governmental organizations to provide technical mentoring and training to build local capacity in areas including effective program management and implementation, monitoring and evaluation, clinical care, harm reduction, drug treatment, surveillance, health informatics, and laboratory;
   b. Support greater involvement of Vietnamese non-governmental organizations in implementing HIV/AIDS and related health programs; and
   c. Support greater involvement of the private sector in implementing HIV/AIDS and related health programs.

Section 3
Partners' Roles and Responsibilities

The Government of the United States is to designate the Department of State as the coordinating agency for this Partnership Framework. The Ambassador of the United States to Vietnam is to be responsible for coordinating all United States Government programs. The Government of Vietnam is to designate the Ministry of Health as the coordinating agency for this Partnership Framework.

The implementing United States government organizations are to be the United States Agency for International Development; the Department of Health and Human Services, including Centers for Disease Control and Prevention, Substance Abuse and Mental Health Services Administration, the National Institutes of Health, Food and Drug Administration, and Health Resources and Services Administration; Department of Defense, Department of the Treasury, and the Department of Labor.

The implementing Government of Vietnam organizations are to be members of the National Committee for AIDS, Drug and Prostitution Prevention and Control, including: Office of the Government, Ministry of Health, Ministry of Labor, War Invalids and Social Affairs, Ministry of National Defense, Ministry of Public Security, Ministry of Education and Training, Ministry of Planning and Investment, Ministry of Finance, Ministry of Culture, Sport and Tourism, Ministry of Justice, Ministry of Agriculture and Rural Development, Ministry of Industry and Trade, Committee for Ethnic Affairs, Vietnam Fatherland Front, Vietnam Women's Union, Vietnam General Labor Federation (Trade Union), Farmer Federation, and People's Committee of the provinces and cities directly under the central Government.

The development of annual work plans and of new programs should be reviewed by the two Sides and should be coordinated and harmonized with other donor programs in Vietnam. The two Sides should both be represented on teams to monitor and evaluate the program.
The Government of Vietnam is to be informed of the process for the selection of PEPFAR implementing partners and is to be invited to participate as permitted by U.S. government procurement regulations. PEPFAR implementing partners should be responsible for submitting semi-annual and annual reports to PEPFAR and the Government of Vietnam in formats mutually decided upon by the two Sides.

Drugs, commodities, and biomedical products required for prevention and control and other related health activities are to be exempted from value-added tax and from such other taxes as are stipulated by law.

The two Sides recognize that the resources of Government of the United States and of the Government of Vietnam are limited and investments are subject to the availability of funds. The achievement of the Partnership goals needs resource flows beyond the ability of any one partner. Constraints on the availability of funding from either Side or from other principal partners may lead to a review and revision of goals.

Over time, the Government of the United States intends to provide an increasing proportion of technical assistance to Vietnam as the financial contribution for service delivery is to be increasingly borne by the national budget and other sources in Vietnam. The Government of Vietnam's contributions to its HIV/AIDS national program are to be increased annually. Additional details regarding each Side's financial or in-kind contributions to programs under the Partnership Framework are to be stipulated in the Partnership Framework Implementation Plan.

Section 4
Development of the Partnership Framework Implementation Plan

The goals and commitments for the Partnership Framework should be expanded in an Implementation Plan that is to specify the activities, commitments, indicators, and targets to achieve the goals and objectives.

The Implementation Plan should be developed by a design team that includes representatives of the Government of the United States and the Government of Vietnam. It should include a process of consultation with ministries, Provincial AIDS Centers, Technical Working Groups, agencies of the Government of the United States and their partners, the Joint United Nations Team on HIV, the World Bank, the Country Coordinating Mechanism of the Global Fund, and other donors and social organizations involved in HIV/AIDS programs. The design team should meet on a regular basis to clarify expected contributions from both Sides, as well as other donors and organizations, to the Implementation Plan. Both Sides are to work in a concerted and transparent manner to support the harmonization of the Partnership Framework Implementation Plan with the National Strategy for HIV, Global Fund supported activities, and other donor programs to ensure that contributions support program sustainability.

The two Sides are to be responsible for accelerating the design and development of the Implementation Plan for it to be signed and approved by October 2010. The Implementation Plan is to be subject to changes when the new National Strategy for HIV/AIDS is approved.

Section 5

Implementation and Management

The Government of Vietnam and the Government of the United States have developed effective mechanisms for joint oversight of current PEPFAR interventions, within the context of mutual respect, shared responsibility, and collaboration.

A Partnership Framework Steering Committee is to be established to facilitate the collaboration process of the partnership. The Steering Committee should include officials assigned by the Government of Vietnam and the Government of the United States, as well as representation from the United Nations and other donors to assist with joint work planning and to optimize efficiency.

Using the Partnership Framework as a foundation, and based on input from the stakeholders referenced and the technical perspectives of all involved Government of Vietnam and Government of the United States agencies, the two Sides are to undertake monitoring of program planning, implementation, and financial management. The two Sides should have joint responsibility for sharing guidance, implementation, and evaluation of the program.

The Government of Vietnam and the Government of the United States are to designate Co-Chairs of the Partnership Framework Steering Committee. The Co-Chairs are to be responsible for coordinating communications and activities with agency counterparts and for ensuring that implementation is directed to fulfil the goals of this Partnership Framework.

The Steering Committee should carry out annual reviews to determine program progress, lessons learned, and best practices as a basis for performance feedback or revisions to the Partnership Framework Implementation Plan. The Steering Committee should also convene on a semi-annual basis to monitor results and re-align planned activities as needed.

Nothing in this Partnership Framework is to constitute an obligation of funds by the Government of the United States.

This Partnership Framework is not an international agreement and does not give rise to international legal rights or obligations.

Signed in two copies, in the English and Vietnamese languages, with each text being equally official.

This Partnership Framework is signed in Hanoi, Vietnam on the twenty-second day of July, in the year two thousand and ten, and is effective as of the date of signature.

FOR THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

HA HUNG CUONG
Minister of Justice

FOR THE GOVERNMENT OF THE UNITED STATES OF AMERICA

HILLARY RODHAM CLINTON
Secretary of State